



大会

Distr.: General
9 June 2014
Chinese

第六十八届会议

议程项目 76(a)

海洋和海洋法

2014 年 6 月 9 日中国常驻联合国代表团代理代表给秘书长的信

[原件：中文]

14-55004 (C) 190614 240614



请回收



中华人民共和国常驻联合国代表团
PERMANENT MISSION OF THE PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA TO THE UNITED NATIONS

350 East 35th Street, New York, NY 10016

TEL.: (212) 655-6100

CML/26/2014

纽约

联合国秘书长

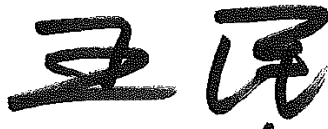
潘基文先生阁下

阁下：

奉我国政府指示，我谨向你转交中方关于越南社会主义共和国非法干扰中国企业在中国西沙群岛海域正常钻探作业的立场文件：“981”钻井平台作业：越南的挑衅和中国的立场。

请将本信及其附件作为大会第六十八届会议议程项目76（a）下的文件分发为荷。

中华人民共和国常驻联合国代理代表
特命全权大使


二〇一四年六月九日于纽约

“981”钻井平台作业：越南的挑衅和中国的立场

一、“981”钻井平台作业

2014年5月2日，中国企业所属“981”钻井平台在中国西沙群岛毗连区内（作业位置图见附件1）开展钻探活动，旨在勘探油气资源。目前，第一阶段工作已经完成，第二阶段工作已于5月27日开始。前后作业海域距离中国西沙群岛中建岛和西沙群岛领海基线均17海里，距离越南大陆海岸约133至156海里。

10年来，中国企业一直在有关海域进行勘探活动，包括地震勘探及井场调查作业等。此次“981”平台钻探作业是勘探进程的例行延续，完全在中国主权和管辖权范围内。

二、越南的挑衅

中方作业开始后，越南方面即出动包括武装船只在内的大批船只，非法强力干扰中方作业，冲撞在现场执行护航安全保卫任务的中国政府公务船，还向该海域派出“蛙人”等水下特工，大量布放渔网、漂浮物等障碍物。截至6月7日17时，越方现场船只最多时达63艘，冲闯中方警戒区及冲撞中方公务船累计达1416艘次。

越方上述行为严重侵犯了中方的主权、主权权利和管辖权，严重危及中方人员和“981”钻井平台的安全，严重违反包括《联合国宪章》、1982年《联合国海洋法公约》、1988年《制止危及海上航行安全非法行为公约》和《制止危及大陆架固定平台安全非法行为议定书》在内的相关国际法，破坏了该海域的航行自由与安全，有损于地区和平稳定。

在海上对中方企业正常作业进行非法强力干扰的同时，越方还纵容其国内反华游行示威。5月中旬，数千越南不法分子对包括中国在内的多国在越企业进行打砸抢烧，残酷杀害4名并打伤300多名中国在越公民，并造成重大财产损失。

三、中方的反应

中国西沙群岛与越南大陆海岸之间存在海域划界问题，双方迄未在该海域进行专属经济区和大陆架划界。双方均有依据1982年《联合国海洋法公约》主张专属经济区和大陆架的权利。但无论以何原则划界，该海域都不可能成为越南的专属经济区和大陆架。

对越方在海上的挑衅行动，中方保持了高度克制，采取了必要的防范措施，派遣公务船到现场保障作业安全，有效地维护了海上生产作业秩序和航行安全。同时，5月2日以来，中方在各个层级与越方进行了30多次沟通，要求其停止非法干扰活动。令人遗憾的是，越方的非法干扰活动仍在继续。

四、西沙群岛是中国领土

（一）西沙群岛是中国固有领土，不存在任何争议。

中国最早发现、最早开发经营、最早管辖西沙群岛。中国北宋（公元960-1126年）政府已把西沙群岛置于自己的管辖范围内，并派水师赴该海域巡逻。1909年，中国清政府广东水师提督李准率军视察西沙群岛，并在永兴岛上升旗鸣炮，宣示主权。1911年，中华民国政府宣布将西沙群岛及其附近水域划归海南岛崖县管辖。

日本在第二次世界大战期间侵占了西沙群岛。1945年日本投降后，根据一系列国际文件，中国政府于1946年11月指派高

级官员，乘军舰赴西沙群岛举行接收仪式，并立碑纪念，派兵驻守，一度被外国非法侵占的西沙群岛重新置于中国政府的管辖之下。

1959年，中国政府设立“西沙群岛、中沙群岛、南沙群岛办事处”。1974年1月，中国军民驱走了入侵西沙群岛珊瑚岛和甘泉岛的南越西贡当局军队，捍卫了中国的领土主权。1992年颁布的《中华人民共和国领海及毗连区法》和1996年中国政府公布的西沙群岛领海基点基线都相继确认了中国对西沙群岛的主权及领海范围。2012年，中国政府在西沙群岛永兴岛设立了三沙市的各类权力机关。

（二）1974年以前，越南历届政府从未对中国西沙群岛的主权提出过任何异议，无论在其政府的声明、照会里，还是在报刊、地图和教科书中，都正式承认西沙群岛自古以来就是中国的领土。

1956年6月15日，越南民主共和国外交部副部长雍文谦接见中国驻越南大使馆临时代办李志民，郑重表示：“根据越南方面的资料，从历史上看，西沙群岛和南沙群岛应当属于中国领土。”越南外交部亚洲司代司长黎禄进一步具体介绍了越南方面的材料，指出：“从历史上看，西沙群岛和南沙群岛早在宋朝时就已经属于中国了。”

1958年9月4日，中国政府发表声明（见附件2），宣布中国的领海宽度为12海里，明确指出：“这项规定适用于包括西沙群岛……在内的中华人民共和国的一切领土”。9月6日，越南劳动党中央机关报《人民报》在第一版全文刊登中国政府领海声明。9月14日，越南政府总理范文同照会（见附件3）中国国务院总理周恩来，郑重表示：“越南民主共和国政府承认和赞同

中华人民共和国政府1958年9月4日关于领海决定的声明”，“越南民主共和国政府尊重这项决定”。

1965年5月9日，越南民主共和国政府就美国政府确定美军在越南的“作战区域”问题发表声明，指出：“美国总统约翰逊把整个越南和越南海岸以外宽约100海里的附近海域，以及中华人民共和国西沙群岛的一部分领海规定为美国武装力量的作战区域”，这是“对越南民主共和国及其邻国安全的直接威胁”。

1972年5月越南总理府测量和绘图局印制的《世界地图集》，用中国名称标注西沙群岛（见附件4）。1974年越南教育出版社出版的普通学校九年级《地理》教科书，在《中华人民共和国》一课（见附件5）中写道：“从南沙、西沙各岛到海南岛、台湾岛、澎湖列岛、舟山群岛，……这些岛呈弓形状，构成了保卫中国大陆的一座‘长城’。”

越南政府现在违背自己所作的承诺，对中国西沙群岛提出领土要求，严重违背“禁止反言”等国际法原则和国际关系基本准则。

五、妥善处理事态

中国是维护南海和平稳定、推动地区国家合作与发展的坚定力量，也是维护《联合国宪章》宗旨和原则、国际关系基本准则和国际法基本原则的坚定力量。中国最不希望看到自己的周边出现任何动荡。

中国希望中越关系良好发展，但是不能放弃原则。中越之间的沟通渠道是通畅的。中方规劝越方从维护两国关系和南海和平稳定大局出发，尊重中方的主权、主权权利和管辖权，立即停止对中方作业任何形式的干扰，并撤走现场所有船只和人

员，缓和紧张局势，使海上尽快恢复平静。中方将继续努力同越方沟通，争取妥善处理当前事态。

六、附件

附件 1：中国企业作业位置图

附件 2：1958 年 9 月 4 日《中华人民共和国政府关于领海的声明》

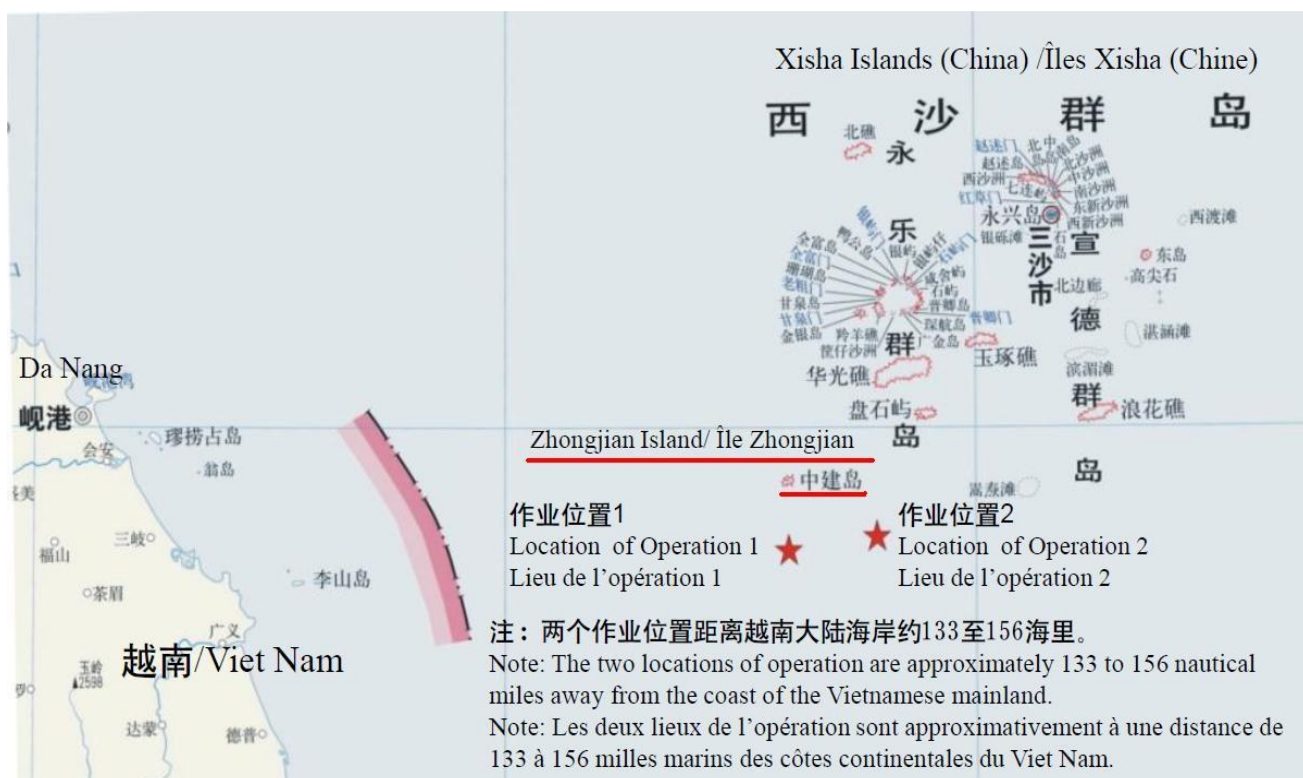
附件 3：1958 年 9 月 14 日越南民主共和国政府总理范文同致中华人民共和国国务院总理周恩来的照会

附件 4：1972 年 5 月越南总理府测量和绘图局印制的《世界地图集》封面和“菲律宾、马来西亚、印度尼西亚、新加坡”部分

附件 5：1974 年越南教育出版社出版的普通学校九年级《地理》教科书《中华人民共和国》一课

附件 1/5 Annex 1/5 Annexe 1/5

中国企业作业位置图



附件 2/5 Annex 2/5 Annexe 2/5

中华人民共和国政府关于领海的声明

一九五八年九月四日于北京

中华人民共和国政府宣布：

(一) 中华人民共和国的领海宽度为 12 海里 (浬)。这项规定适用于中华人民共和国的一切领土，包括中国大陆及其沿海岛屿，和同大陆及其沿海岛屿隔有公海的台湾及其周围各岛、澎湖列岛、东沙群岛、西沙群岛、中沙群岛、南沙群岛以及其他属于中国的岛屿。

(二) 中国大陆及其沿海岛屿的领海以连接大陆岸上和沿海岸外缘岛屿上各基点之间的各直线为基线，从基线向外延伸 12 海里 (浬) 的水域是中国的领海。在基线以内的水域，包括渤海湾、琼州海峡在内，都是中国的内海。在基线以内的岛屿，包括东引岛、高登岛、马祖列岛、白犬列岛、乌岳岛、大小金门岛、大担岛、二担岛、东碗岛在内，都是中国的内海。

(三) 一切外国飞机和军用船舶，未经中华人民共和国政府的许可，不得进入中国的领海和领海上空。

任何外国船舶在中国领海航行，必须遵守中华人民共和国政府的有关法令。

(四) 以上 (一) (二) 两项规定的原则同样适用于台湾及其周围各岛、澎湖列岛、东沙群岛、西沙群岛、南沙群岛以及其他属于中国的岛屿。

台湾和澎湖地区现在仍然被美国武力侵占，这是侵犯中华人民共和国领土完整的和主权的非法行为。台湾和澎湖等地尚待收复，中华人民共和国政府有权采取一切适当的方法在适当的时候，收复这些地区，这是中国的内政，不容外国干涉。

附件 3/5 Annex 3/5 Annexe 3/5

一九五八年九月四日，中华人民共和国政府发表声明，宣布中华人民共和国的领海宽度为十二海里。声明郑重指出：“这项规定适用于中华人民共和国的一切领土，包括……东沙群岛、西沙群岛、中沙群岛、南沙群岛以及其他属于中国的岛屿。”一九五八年九月十四日，越南民主共和国政府总理范文同照会周恩来总理，表示越南政府“承认和赞同”中国政府关于领海的声明，并“尊重这项决定”。照会全文如下：

北京

中华人民共和国国务院总理

周恩来同志：

我们谨郑重地通知您，总理同志，越南民主共和国政府承认和赞同中华人民共和国政府一九五八年九月四日关于领海决定的声明。

越南民主共和国政府尊重这项决定，并将指示负有职责的国家机关，凡在海面上和中华人民共和国发生关系时要严格尊重中国领海宽度为十二海里的规定。

我们谨向总理同志致以最崇高的敬意。

越南民主共和国政府总理范文同

一九五八年九月十四日于河内



THỦ TƯỚNG PHỦ
NƯỚC VIỆT-NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

附件3/5 Annex 3/5 Annexe 3/5

Thưa Đồng chí Tổng lý,

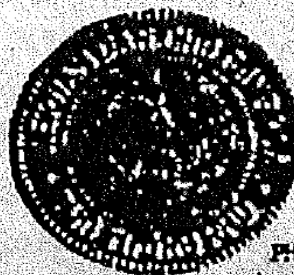
Chúng tôi xin trân trọng báo tin về Đồng chí Tổng lý rõ :

Chính phủ nước Việt-nam Dân chủ Cộng hoà ghi nhận và tán thành bản tuyên bố, ngày 4 tháng 9 năm 1958, của Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Trung-hoa, quyết định về hải phận của Trung-quốc.

Chính phủ nước Việt-nam Dân chủ Cộng hoà tôn trọng quyết định ấy và sẽ chỉ thị cho các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm triệt để tôn trọng hải phận 12 hải lý của Trung-quốc, trong mọi quan hệ với nước Cộng hoà Nhân dân Trung hoa trên mặt biển.

Chúng tôi xin kính gửi Đồng chí Tổng lý lời chào rất trân trọng./.

Hà-nội, ngày 14 tháng 9 năm 1958



Phạm Văn Đồng

Kính gửi :

Đồng chí CHU AN LẠI

Tổng lý Quốc vụ viện

Nước Cộng hoà Nhân dân Trung-hoa

tại

BẮC-KINH.

PHẠM VĂN ĐỒNG

Thủ tướng Chính phủ

Nước Việt-nam Dân chủ Cộng hoà

附件 4/5 Annex 4/5 Annexe 4/5

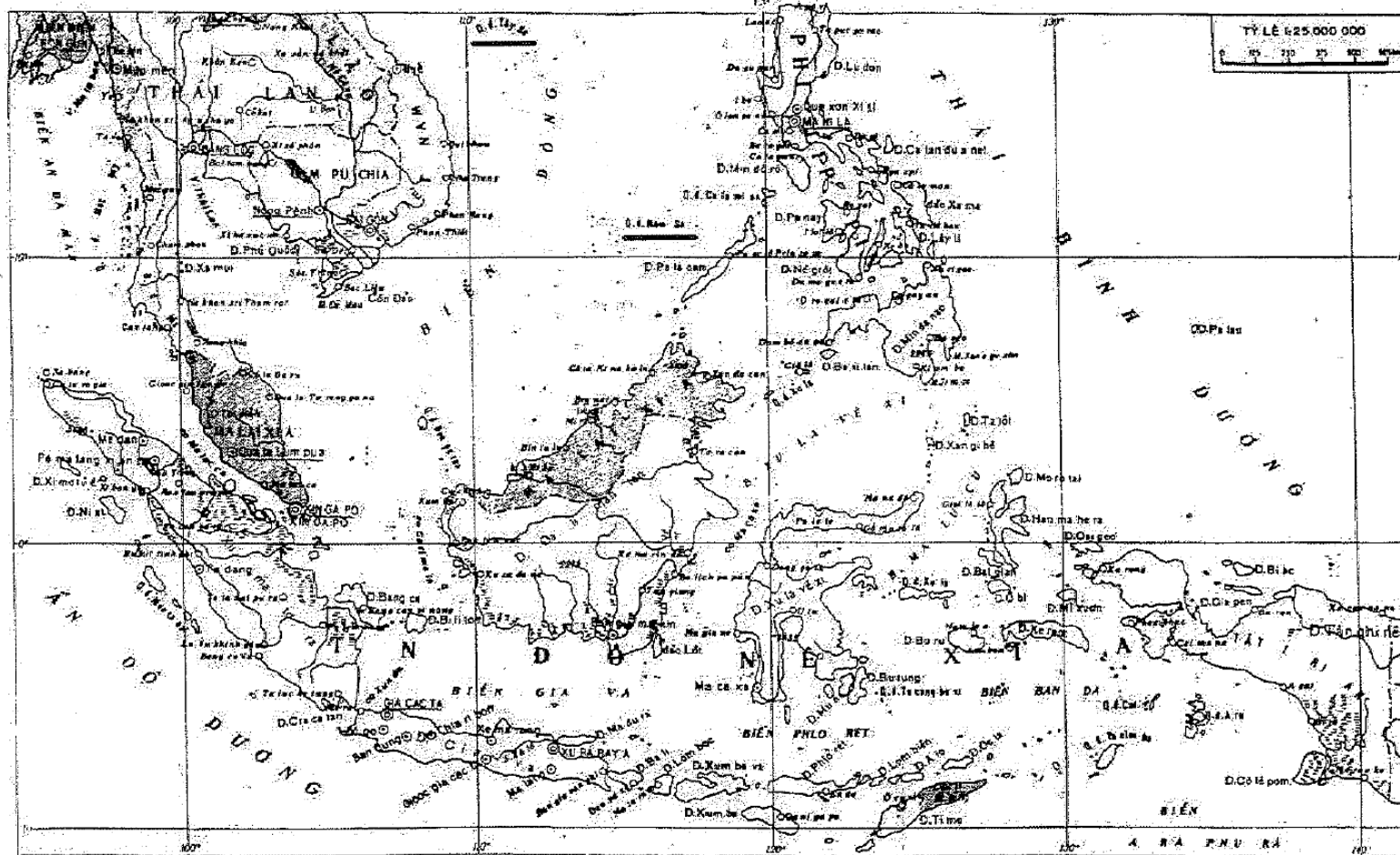
越南总理府测量和绘图局一九七二年五月印制的《世界地图集》第十九页，仍用中国名称标注西沙群岛和南沙群岛，而没有像越南当局现在那样，称作什么“黄沙群岛”、“长沙群岛”。

Page 19 of the *World Atlas* printed in May 1972 by the Bureau of Survey and Cartography under the Office of the Premier of Viet Nam still designates the Xisha and Nansha Islands by their Chinese names and does not, as the Vietnamese authorities have now done, refer to them respectively as the “Hoang Sa Archipelago” and the “Truong Sa Archipelago”.

L'«Atlas du monde» édité en mai 1972 par le Bureau d'arpentage et de topographie de l'Office du premier ministre vietnamien a toujours désigné, à la page 19, les îles Xisha et les îles Nansha selon leur appellation chinoise, et non pas «archipel Hoang Sa» et «archipel Truong Sa» comme le font aujourd'hui les autorités vietnamiennes.

附件4/5 Annex 4/5 Annexe 4/5

PHILIPPIN, MA LAI XIA, IN ĐO NÊ XIA, XIN GA PO



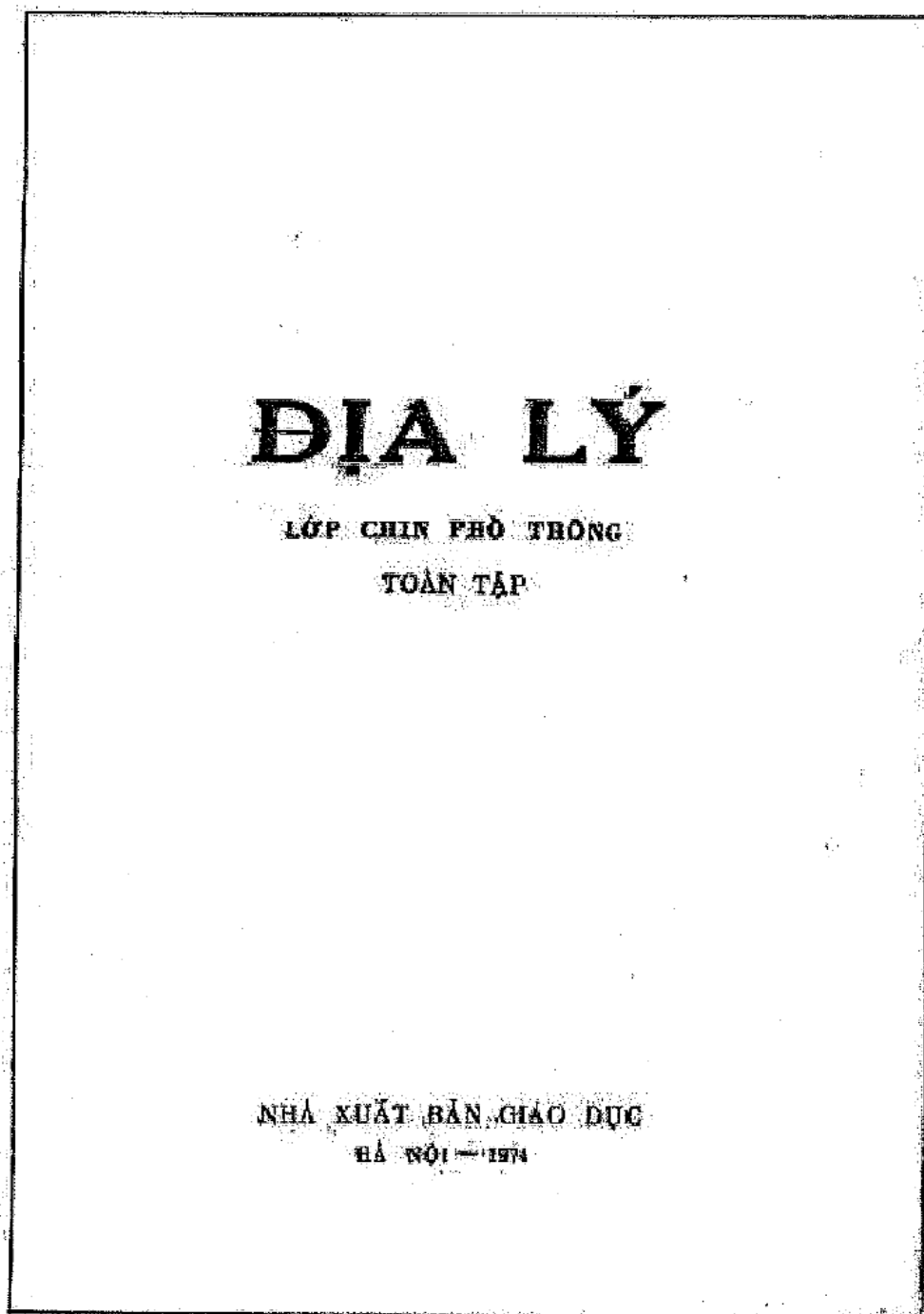
附件 5/5 Annex 5/5 Annexe 5/5

越南教育出版社一九七四年出版的普通高等学校九年级地理教科书，在《中华人民共和国》一课中，承认西沙群岛和南沙群岛是中国领土。课文中说：“从南沙、西沙各岛到海南岛、台湾岛、澎湖列岛、舟山群岛，这些岛呈弓形状，构成了保卫中国大陆的一座长城。”

The geography textbook for ninth grade students published by Vietnam's Educational Press in 1974 recognized the Xisha Islands and Nansha Islands as Chinese territory in the lesson entitled "The People's Republic of China". It reads: "The chain of islands from the Nansha and Xisha Islands to Hainan Island, Taiwan Island, the Penghu Islands and the Zhoushan Islands are shaped like a bow and constitute a Great Wall defending the China mainland."

Le manuel de géographie pour la 9^e année des écoles ordinaires, édité en 1974 par les Éditions de l'enseignement du Viet Nam, reconnaît dans la leçon «La République populaire de Chine» que les îles Xisha et les îles Nansha font partie du territoire chinois. Le texte dit : «Les îles Nansha, les îles Xisha, l'île Hainan, l'île Taiwan, les îles Penghu et les îles Zhoushan prennent la forme d'un arc de cercle et constituent une grande muraille protégeant la partie continentale de la Chine.»

附件5/5 Annex 5/5 Annexe 5/5



附件5/5 Annex 5/5 Annexe 5/5

NUỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA

Diện tích : 9 600 000 km²
 Dân số : 730 000 000 người
 Thủ đô : Bắc Kinh (6,2 triệu dân)

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

1. Vị trí địa lý, biên và bờ biển

Trung quốc nằm ở giữa phần đông châu Á, là nước rộng thứ ba trên thế giới, sau Liên xô và Ca-na-đa. Đường biên giới dài trên 26 000 km. Điểm cực nam nằm ở vĩ tuyến 18° B nên kể đến đảo Hải nam, điểm cực bắc nằm ở vĩ tuyến 53° B (dài trên 4 000 km). Điểm cực tây nằm trên cao nguyên Pa-mi-a ở kinh tuyến 73° Đ, điểm cực đông nằm ở kinh tuyến 135° Đ (rộng trên 5 000 km).

Trung quốc có trên 15 000 km biên giới lục địa ở phía bắc, tây và nam, tiếp giáp với rất nhiều nước: Triều Tiên, Liên xô, Mông cổ, Ấp-ga-ni-xtan, Ấn độ, Ne-pan, Miến điện, Lào và Việt nam. Phía đông mở rộng ra Thái bình dương, giáp các biển Bột hải, Hoàng hải, Hoa đông và Hoa nam; các biển đó quanh năm không đóng băng (trừ Bột hải và bắc Hoàng hải), bởi chung

附件5/5 Annex 5/5 Annexe 5/5

sâu không quá 200m, lại có những dòng biển nóng và lạnh chảy qua nên làm cá, Vòng cung đảo từ các đảo Nam sa, Tây sa đến các đảo Đài nam, Đài loan, quần đảo Hoàng đảo, Châu sơn... làm thành một bức « tường thành » bảo vệ lục địa Trung quốc. (Hiện nay Đài loan và các đảo xung quanh còn bị đế quốc Hoa kỳ và bọn tay sai Tưởng Giới Thạch chiếm giữ, đây là một mối đe dọa đối với nền an ninh của Trung quốc, của Viễn đông và miền Tây Thái bình dương).

Bờ biển Trung quốc dài 11000km và nếu kể cả các đảo thì dài 20000km, đây là một điều kiện rất thuận lợi cho sự phát triển kinh tế. Dải bờ biển từ bắc Giang tô lên đến Bọt hải phần lớn là bờ biển cát thấp, phẳng thuận tiện cho việc phát triển công nghiệp làm muối, hóa chất, đánh cá lồng. Đoạn bờ biển phía nam và dọc các bán đảo Sơn đông, Liêu đông, phần lớn là bờ biển đá, khúc khuỷu, ở đây có thể xây dựng nhiều hải cảng tốt, kín đáo.

Địa hình.

Không có nước nào trên thế giới địa hình lại nhiều mặt, nhiều vẻ như ở Trung quốc. Ở đây, có những ngọn núi cao nhất thế giới (như ngọn Chó-mô-lung-ma: 8848m), những cao nguyên đồ sộ, mênh mông, những miền đồi núi rộng lớn, những dải bình nguyên bát ngát, phì nhiêu và cả những vùng đất thấp dưới mực nước biển, như bồn địa Tuốc-lan (- 154m). Đây là cơ sở rất tốt để phát triển một nền kinh tế toàn diện (trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, công nghiệp).

Địa hình Trung quốc nói chung thấp dần từ tây sang đông tạo điều kiện cho ảnh hưởng tốt của biển lên sâu vào trong đất liền, việc giao thông đi lại giữa nội địa và biển cũng được dễ dàng.